

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi mục đích, hình thức, thời hạn sử dụng đất đối với phần diện tích 173,3m² đất ở sử dụng vào mục đích phát triển nhà ở xã hội ghi Điều 1 Quyết định số 742/QĐ-UBND ngày 13/3/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 tháng 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số/TTr-STNMT ngày...14....tháng...4...năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Sửa đổi mục đích, hình thức, thời hạn sử dụng đất đối với phần diện tích 173,3m² đất ở sử dụng vào mục đích phát triển nhà ở xã hội ghi Điều 1 Quyết định số 742/QĐ-UBND ngày 13/3/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai như sau:

- Mục đích sử dụng: Đất xây dựng chung cư kết hợp thương mại.
- Hình thức sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.
- Thời hạn sử dụng đất: Đến ngày 20/3/2059 (theo thời hạn ghi tại Giấy chứng nhận đầu tư); người mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất được sử dụng đất ổn định lâu dài.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 742/QĐ-UBND ngày 13/3/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Giao các đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện những công việc sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo ủy quyền của UBND tỉnh Đồng Nai tại Quyết định số 2006/QĐ-UBND ngày 30/6/2014.

- Trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty TNHH Một thành viên Thăng Long Hiệp Phước sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

- Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai: Chuyên thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của Công ty TNHH Một thành viên Thăng Long Hiệp Phước; thực hiện việc chỉnh lý hồ sơ địa chính.

2. Sở Tài chính:

- Xác định các Khoản mà Công ty TNHH Một thành viên Thăng Long Hiệp Phước được khấu trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp.

- Căn cứ Quyết định này và Quyết định số 742/QĐ-UBND ngày 13/3/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xác định cụ thể giá trị tương ứng với giá trị quỹ đất 20% tại dự án mà chủ đầu tư thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước nhằm bổ sung vào ngân sách dành để đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh và hướng dẫn Công ty TNHH Một thành viên Thăng Long Hiệp Phước nộp tiền theo quy định.

3. Cục thuế tỉnh:

- Xác định và ban hành Thông báo về nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất.

- Xác định số tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa, phải nộp (nếu có).

- Hướng dẫn Công ty TNHH Một thành viên Thăng Long Hiệp Phước thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.

4. Công ty TNHH Một thành viên Thăng Long Hiệp Phước có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau:

- Thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định, sử dụng đất theo đúng ranh giới, diện tích, mục đích, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án.

- Chỉ được chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sử dụng nhà ở gắn liền với đất theo dự án đầu tư và quy hoạch chi tiết xây dựng được phê duyệt khi đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và đã được cơ quan có thẩm quyền thông báo đủ điều kiện chuyển nhượng theo quy định tại Điều 72 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 và Khoản 46, Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ

- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; Cục thuế; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai; Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Nhơn Trạch, Chủ tịch UBND xã Hiệp Phước, Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Thăng Long Hiệp Phước; các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Chánh, Phó Văn phòng;
- Lưu: VT, CNN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Chánh